

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG THÀNH**
2. Địa chỉ: Khu Phước Hải thị trấn Long Thành huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
2	3	4	5	6
NGƯỜI GIÁM ĐỐC				
Nguyễn Văn Hai	Số: 0049727/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; chuyên khoa Lao	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn khám chữa bệnh Nội khoa - Lao
Nguyễn Văn Cao	Số: 006337/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn khám chữa bệnh Nội khoa
Nguyễn Văn Thảo	Số: 006334/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn khám chữa bệnh Nội khoa
NGƯỜI KẾ HOẠCH TỔNG HỢP				
Bùi Duy Vương	Số: 005799/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng phòng KHTH Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa

tt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
5	Lương Thị Hóa	Số: 006618/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ, Phòng KHTH
5	Đậu Thị Nga	Số: 0009592/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Phòng KHTH
Y	Trần Thị Tường Vy	Số: 005727/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Phòng KHTH
PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG					
	Đỗ Ngọc Cẩm	Số: 006338/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng phòng Điều dưỡng
	Võ Thị Thắm	Số: 006335/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
0	Nguyễn Anh Đào	Số: 006639/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ					
	Đỗ Thanh Loan	Số: 006401/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó phòng TCCB
PHÒNG KHÁM BỆNH					
	Trần Kim Hương	Số: 006586/ĐNAI-CCHN Số: 550/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng, - Bổ sung khám bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám chữa bệnh Tai mũi họng - Nội khoa
	Thái Thị Thanh Tuyền	Số: 006637/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,
	Đoàn Công Lịch	Số: 006329/ĐNAI-CCHN Số: 1065/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh Tai mũi họng - Bổ sung khám chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng/ Nội khoa
	Vy Nguyễn Quốc Quân	Số: 0009177/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,

tt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
6	Da Gout Hạnh	Số: 010511/ĐNAI-CCHN Số: 1247/QĐ- BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội khoa Bổ sung: Khám chuyên khoa Da Liễu	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa Khám chuyên khoa Da Liễu
7	Phạm Thế Tùng	Số: 0008726/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
8	Đặng Thanh Lương	Số: 001703/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
9	Phạm Thị Mộng Thường	Số: 006624/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
10	Nguyễn Thị Mai	Số: 0007980/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
11	Dương Thùy Triều	Số: 006630/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
12	Trần Xuân Lĩnh	Số: 0007997/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
13	Nguyễn Thị Linh	Số: 005752/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
14	Dương Thị Huyền	Số: 0009589/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
15	Phạm Duy Bảo	Số: 006611/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
16	Phan Văn Dương	Số: 0007988/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
17	Trần Văn Nguyễn	Số: 006621/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
18	Trần Thị Ngọc Diệp	Số: 005756/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
Trương Hoàng Anh Tuấn	Số: 011349/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
Trần Thị Huệ	Số: 002357/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
Lê Thị Hằng	Số: 005745/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Thu Thủy	Số: 0009154/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
Lê Văn Triều	Số: 010955/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
Thái Thị Trang	Số: 011004/ĐNAI-CCHN Số: 1246/QĐ-BV	Điều dưỡng Bổ sung: chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
Phạm Thị Ánh Phương	Số: 000718/ĐNAI-CCHN Số: 1250/QĐ-BV	Điều dưỡng Bổ sung: chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
Vương Thị Thuý Linh	Số: 011729/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
Nguyễn Thị Truyền	Số: 009364/NA-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HOA NỘI TIM MẠCH				
Lê Trung Thủy	Số: 006569/ĐNAI-CCHN Số: 1690/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội Nhi - Bổ sung khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa - Nhi
Nguyễn Thanh Hải	Số: 006591/ĐNAI-CCHN Số: 716/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa, - Bổ sung Siêu âm tổng quát	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Phó khoa Khám bệnh, Khoa Nội khoa Siêu âm tổng quát.
Huỳnh Tấn Dũng	Số: 006372/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Thần kinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa

	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1	K' Luận	Số: 040240/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp
2	Nguyễn Đình Huế	Số: 012074/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
3	Đỗ Thị Tuyết Hoa	Số: 005732/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
4	Nguyễn Thị Thảo	Số: 006361/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
5	Phạm Thị Hồng	Số: 006402/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
6	Nguyễn Thị Liêm	Số: 006572/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Nguyễn Lan Phương	Số: 006571/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Lê Thị Bích Ngọc	Số: 0008001/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 0007959/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Diệp	Số: 006614/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Kim Thoa	Số: 0007961/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Nhung	Số: 001707/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Phan Thị Nga	Số: 012181/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

tt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
4	Phùng Thị Lam	Số: 006403/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HOA NỘI TỔNG HỢP					
5	Lê Sĩ Chí Cường	Số: 006594/ĐNAI-CCHN Số: 457/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa, Bổ sung chuyên khoa RHM	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
6	Phạm Văn Kiên	Số: 010163/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
7	Lưu Đức Hạnh	Số: 012054/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
8	Huỳnh Thị Kiều Phương	Số: 006638/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
9	Nguyễn Thị Thu Hà	Số: 006366/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
10	Lê Thị Ngọc Anh	Số: 006367/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	ĐD Trưởng khoa
	Phạm Thị Hạnh	Số: 006605/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Hải Thanh	Số: 006374/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Nguyễn Đông Thu	Số: 005757/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Lê Thị Oanh	Số: 006592/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Đinh Thị Thanh Nga	Số: 005751/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Trần Thị Xuân	Số: 0032178/HCM-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

tt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
7	Phan Thị Hoa	Số: 003421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HOA NHI					
8	Đinh Thị Hồng Dung	Số:005784/ĐNAI-CCHN Số: 251/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa - Bổ sung chuyên khoa Nội Nhi	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Nhi
9	Phạm Thị Thanh Vân	Số:005744/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng
10	Lê Thị Dương	Số:0009585/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
11	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Số:0009584/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
12	Nguyễn Thị Ngọc Nương	Số: 005743/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
13	Đỗ Thị Hoa	Số:005724/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
14	Thái Thị Hoa	Số: 0007973/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
15	Trần Thị Thu Huyền	Số: 0007974/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
16	Trần Thị Thùy Như	Số: 006619/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HOA TRUYỀN NHIỄM					
17	K' Soan	Số: 006588/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa

tt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
8	Trần Thị Hiền	Số: 005723/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	GNV Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
9	Lưu Thị Thanh Tâm	Số: 0007967/ĐNAI-CCHN Số: 1243/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa Bổ sung: Khám chuyên khoa Mắt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa; Khám chuyên khoa Mắt
0	Y Prót MLô	Số: 008227/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
1	Nguyễn Thị Nghe	Số: 006358/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Điều dưỡng Trưởng
2	Hồ Thị Bích Liễu	Số: 006642/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
3	Hồ Thị Ngọc Hoa	Số: 005749/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
4	Trần Thị Long	Số: 0009103/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
5	Trương Thị Nguyệt	Số: 006355/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
6	Nguyễn Như Thụy	Số: 006640/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
7	Nguyễn Linh Chi	Số: 006356/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
8	Lê Thị Thảo	Số: 006628/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
9	Lê Thị Ngọc Ánh	Số: 011007/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
0	Đinh Thị Xuân	Số: 011261/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 011503/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

tt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
HOA HỒI SỨC TÍCH CỰC CHỐNG ĐỘC					
2	Nguyễn Văn Quý	Số: 005798/ĐNAI-CCHN Số: 1244/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa Bổ sung: Thực hiện Thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
3	Ngô Xuân Tâm	Số: 006634/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
4	Phạm Thị Tuyết Minh	Số: 005753/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
5	Đặng Thị Thanh Trâm	Số: 005748/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
5	Đậu Thị Hương	Số: 005747/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
7	Hoàng Thị Điệp	Số: 005750/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
8	Vũ Thị Nhẫn	Số: 005754/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
9	Phạm Thị Thùy	Số: 0009211/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
10	Đặng Thị Thu Hương	Số: 0007983/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
11	Nguyễn Thị Phúc	Số: 006631/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
12	Phạm Thị Ánh Tuyết	Số: 0007972/ĐNAI-CCHN Số: 1250/QĐ-BV	Điều dưỡng Bổ sung: chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
13	Lê Thị Thùy Trang	Số: 0007982/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
14	Nguyễn Thị Nhung	Số: 0007985/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
15	Huỳnh Thị Quý	Số: 006626/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

tt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
6	Huỳnh Thị Diễm	Số:0007983/ĐNAI-CCHN Số:1248/QĐ-BV	Điều dưỡng Bổ sung: chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
7	Nguyễn Hà Linh Xuân	Số:011421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
8	Lê Thị Nguyệt	Số:009097/ĐNAI-CCHN Số:1247/QĐ-BV	Điều dưỡng Bổ sung: chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA					
9	Châu Đặng Thị Kim Liên	Số:006326/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Mắt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám chữa bệnh chuyên khoa mắt
10	Trần Chiêm	Số:000222/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt
11	Nguyễn An Khiêm	Số:000289/BĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt
12	Phạm Năng Sáng	Số: 011020/ĐNAI-CCHN	Chuyên Khoa Răng hàm mặt	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Chuyên Khoa Răng hàm mặt
13	Đoàn Văn Thanh	Số:006342/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc Răng hàm mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
14	Ngô Thị Nghĩa	Số:006347/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
15	Nguyễn Thị Hằng	Số:006345/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
16	Đặng Thị Mai Trang	Số:006330/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng
17	Lê Thị Tuyết	Số:006344/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
18	Nguyễn Thị Nga	Số:006341/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
19	Nguyễn Thị Phở	Số:006332/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
20	Lê Thị Hồng	Số:011008/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
21	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Số:0008002/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HOA NGOẠI TỔNG HỢP					
22	Võ Văn Tron	Số: 005740/ĐNAI- CCHN Số:826/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Bổ sung siêu âm tổng quát, sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám chữa bệnh Ngoại Khoa Siêu âm tổng quát - sản phụ khoa
23	Trần Công Phú	Số: 0008004/ĐNAI-CCHN Số:1522/QĐ-SYT	- Chẩn đoán hình ảnh Siêu âm, - Bổ sung Khám chữa bệnh Ngoại khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh Ngoại khoa/ Chẩn đoán hình ảnh
24	Nguyễn Dương Minh Tân	Số: 0007591/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại
25	Cù Huy Kiên	Số: 012229/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại
26	Trịnh Thị Dung	Số: 006595/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
27	Nguyễn Sỹ Hiệp	Số: 005729/ĐNAI-CCHN Số: 348/QĐ-BV	Điều dưỡng Bổ sung: kỹ thuật nắn, Bó bột	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng kỹ thuật nắn, Bó bột
28	Hồ Thị Kim Anh	Số: 005758/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
29	Lê Thị Hằng	Số: 005726/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
30	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 005735/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
31	Bùi Thị Thanh Nhã	Số: 005755/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
32	Huỳnh Văn Minh	Số: 006424/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên bó bột	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên
33	Trần Đức Hoàng	Số: 009981/ĐNAI-CCHN Số: 349/QĐ-BV	Điều dưỡng Bổ sung: kỹ thuật nắn, Bó bột	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng kỹ thuật nắn, Bó bột
34	Nguyễn Thị Loan	Số: 005728/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
35	Nguyễn Thị Lan Anh	Số: 006383/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
36	Hoàng Thị Nguyệt	Số: 006883/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
37	Lê Thị Hương	Số: 0007986/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
38	Phạm Thủy Linh	Số: 002803/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
39	Nguyễn Thị Thao	Số: 006360/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HOA PHẪU THUẬT GÂY MÊ HỒI SỨC					
40	Hoàng Thị Lan Phương	Số: 0007990/ĐNAI-CCHN Số: 983/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Bổ sung chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Trưởng khoa Chuyên khoa Gây mê hồi sức - Nội khoa.
41	Nguyễn Khắc Hùng	Số: 006385/ĐNAI-CCHN Số: 346/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Gây mê hồi sức
42	Châu Thành Xuân	Số: 005742/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
43	Vũ Ngọc Minh	Số: 005795/ĐNAI-CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức Trang 12

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
44	Phạm Văn Sinh	Số: 005791/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
45	Đặng Phan Hoàng Lộc	Số: 005792/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
46	Trần Thị Vóc	Số: 0009583/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Chuyên ngành Gây mê hồi sức
47	Trịnh Thị Loan	Số: 005790/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
48	Vô Thị Xuân	Số: 005739/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
49	Trần Thị Thu Thảo	Số: 005736/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
50	Nguyễn Thị Diệu	Số: 005730/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
51	Phạm Thị Huỳnh Mai	Số: 005738/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
52	Nguyễn Ngọc Yến	Số: 005733/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
53	Trần Hồng Phong	Số: 005793/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
54	Nguyễn Thị Mai Hương	Số: 005737/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
55	Phạm Thị Hồng Út	Số: 005734/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
56	Nguyễn Văn Dân	Số: 005794/ĐNAI-CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
57	Đặng Kim Thanh	Số: 0007541/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
58	Mai Yến Nguyệt	Số: 0007989/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
59	Nguyễn Văn Ngọc	Số: 005741/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
60	Nguyễn Thị Huyền Dịu	Số: 0007996/ĐNAI-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức
HOA SẢN PHỤ					
61	Trần Thị Vân Thảo	Số: 0007530/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa
62	Lê Thị Rót	Số: 012111/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
63	Trần Công Hiền	Số: 0009438/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh, chuyên khoa Sản phụ khoa
64	Trương Thúy Quỳnh	Số: 0007527/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh Trưởng
65	Nguyễn Tuấn Anh	Số: 006368/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
66	Trần Thị Hợp	Số: 006577/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
67	Trương Thị Kim Vân	Số: 006578/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
68	Nguyễn Thị Mỹ	Số: 006580/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
69	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Số: 006346/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
70	Vũ Thị Ngọc Vi	Số: 006340/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
71	Lưu Thị Gái	Số: 006369/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
72	Trần Thị Tuyết Hạnh	Số: 006371/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
73	Lâm Thị Hải Oanh	Số: 006395/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
74	Vũ Thị Xuân Thảo	Số: 006343/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
75	Phạm Thị Tuyết	Số: 006357/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
76	Lê Thị Hương	Số: 006576/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
77	Vũ Thị Huê	Số: 006359/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
78	Huỳnh Ngọc Thắm	Số: 006354/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
79	Lê Thị Thiên	Số: 006336/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
80	Phạm Thị Đông	Số: 006396/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
81	Ngô Thị Gấm	Số: 006397/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
82	Dương Thu Hằng	Số: 006333/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
83	Trần Thị Ngọc Linh	Số: 006398/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
84	Nguyễn Thị Vê	Số: 0007999/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
85	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Số: 0008000/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
86	Lê Thị Anh Thu	Số: 0008007/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
87	Vũ Thị Nhân	Số: 000861/TH - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
88	Nguyễn Thị Thu Hà	Số: 004063/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
89	Nguyễn Thị Hạnh	0009730/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
90	Nguyễn Thị Đông	011782/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
91	Nguyễn Thị Kim Oanh	Số:010517/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
92	Trần Thị Cẩm Vân	Số: 0009582/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
HỌA Y HỌC CỔ TRUYỀN					
93	Nguyễn Thanh Thủy	Số:006608/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
94	Đặng Tiến Thông	Số:000072/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
95	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Số:000071/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
96	Nguyễn Tâm Anh	Số: 012218/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
97	Nguyễn Châu Thoa	Số:006378/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền
98	Trần Quốc Toàn	Số:006610/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền
99	Trần Hoài Vũ	Số:006607/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sỹ Y học cổ truyền
00	Trần Thị Hạnh	Số:006570/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trường khoa
01	Bùi Khánh Minh	Số:0009102/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền
02	Đào Ngọc Duy	Số:0009581/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền
HOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG					
03	Nguyễn Hoài	Số: 0009577/ĐNAI-CCHN Số: 118/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền - Bổ sung vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền ; Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng
04	Trần Kim Tánh	Số:0007994/ĐNAI-CCHN QĐ:485/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền Bổ sung: khám chữa bệnh VLTL - PHCN	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Khám chữa bệnh VLTL - PHCN
05	Phạm Thị Tuyết Mai	Số: 006613/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ, Trưởng khoa - Vật lý trị liệu

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
06	Trần Văn Chương	Số: 006612/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sỹ Y học cổ truyền
07	Nguyễn Thị Thu	Số: 006365/ĐNAI-CCHN Số: 540/QĐ-SYT	Điều dưỡng Bổ sung kỹ thuật vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
08	Đặng Thị Thủy	Số: 005786/ĐNAI-CCHN Số: 539/QĐ-SYT	Điều dưỡng Bổ sung kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
09	Tăng Thị Thu Thảo	Số: 005725/ĐNAI-CCHN Số: 652/QĐ-SYT	Điều dưỡng Bổ sung: KTV - phục hồi chức năng ở trẻ em	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật
10	Nguyễn Thanh Xuân	Số: 0009104/ĐNAI-CCHN Số: 345/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền Bổ sung Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên - Vật lý trị liệu
11	Hoàng Thị Phụng	Số: 000767/ĐNAI-CCHN	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
12	Trương Thị Thanh Lý	Số: 000763/ĐNAI - CCHN	KTV vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng
13	Phùng Vũ Phương Linh	Số: 012057/ĐNAI - CCHN	KTV vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng
14	Đỗ Nhật Quang	Số: 009980/ĐNAI-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Phục hồi chức năng
HOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH					
15	Nguyễn Thị Nguyên	Số: 006331/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng Khoa Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
16	Nguyễn Trọng Kiềm	Số: 006585/ĐNAI-CCHN Số: 985/QĐ-SYT	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, Bổ sung chuyên khoa ngoại Thần kinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại thần kinh
17	Trịnh Thị Thu Hồng	Số: 006593/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
18	Nguyễn Mạnh Tuyền	Số: 0007995/ĐNAI-CCHN Số: 347/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
19	Trần Văn Tinh	Số: 006387/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV KTV Trưởng Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học
20	Lê Vũ	Số: 006393/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
21	Lưu Văn Phước	Số: 006389/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
22	Nguyễn Lê Hiền	Số: 006390/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
23	Lê Văn Hào	Số: 010402/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Trưởng khoa
24	Võ Xuân Thanh Thanh	Số: 006599/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
25	Tổng Thị Quỳnh	Số: 006582/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
26	Nguyễn Thị Duyên	Số: 006392/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
27	Nguyễn Thị Hải Yến	Số: 006379/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
28	Nguyễn Kim Ngân	Số: 0009101/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
29	Cao Xuân Hiếu	Số: 003751/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
30	Võ Thị Việt Trinh	Số: 10956/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HOA THẨM DỒ CHỨC NĂNG					
31	Trương Thanh Lâm	Số: 006584/ĐNAI-CCHN QĐ: 486/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa Bổ sung: Thực hiện chuyên khoa Nội soi tiêu hoá	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Thực hiện chuyên khoa Nội soi tiêu hoá
32	Nguyễn Thu Hằng	Số: 006587/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
33	Nguyễn Thị Kim Sen	Số: 006581/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
34	Đinh Thị Sâm	Số: 006394/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HOA XÉT NGHIỆM					
35	Nguyễn Văn Chính	Số: 006622/ĐNAI-CCHN Số: 1610/QĐ-SYT	Cử nhân Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Chuyên Khoa Xét nghiệm
36	Phạm Vũ Trường	Số: 0110006/ĐNAI-CCHN	Cử nhân Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Thực hiện chuyên khoa xét nghiệm
37	Đỗ Thị Huyền	Số: 006627/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
38	Nguyễn Thị Hữu Duyên	Số: 006375/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Trưởng khoa Kỹ thuật viên Xét nghiệm
39	Nguyễn Thị Thủy	Số: 006623/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
40	Nguyễn Thị Thùy Linh	Số: 006373/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
41	Nguyễn Văn Thao	Số: 006428/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
42	Lê Thị Tuyết Thanh	Số: 006620/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
43	Lê Công Thuận	Số: 011713/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
44	Đoàn Thị Ngân	Số: 0009580/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
45	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	Số: 006616/ĐNAI-CCHN 1526/QĐ-SYT	Điều dưỡng KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
46	Đặng Thị Anh	Số: 0007981/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
47	Nguyễn Văn Hoạch	Số: 0007991/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
48	Trần Công Dũng	Số: 0007992/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
49	Đinh Thị Tâm	Số: 0009055/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
50	Bùi Thị Như Hương	Số: 011978/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
51	Vũ Thị Hạnh	Số: 0009851/ĐNAI-CCHN	KTV xét nghiệm Sinh hóa, huyết học	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
HOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN					
52	Hồ Thị Minh Thảo	Số: 006602/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa
53	Huỳnh Văn Cường	Số: 006382/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Điều dưỡng Trưởng khoa
54	Vũ Thị Tuyến	Số: 006604/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
55	Nguyễn Thị Thùy Trân	Số: 006381/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
56	Lý Thị Việt	Số: 006380/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
57	Nguyễn Thị Minh Hải	Số: 006601/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
58	Nguyễn Thị Thu Trâm	Số: 0008008/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
HÂN VIÊN HỢP ĐỒNG					
59	Trần Thị Xiếp	Số: 003856/ĐNAI -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11g30 Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
60	Nguyễn Văn Kính	Số: 006583/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
61	RMAH ĐEN	Số: 0005022/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh
62	Võ Thị Thu Vân	Số: 0007998/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa

Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
Đỗ Thị Gái	Số: 006353/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhiễm	Sáng 7h00 - 11g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhiễm

Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc như trên, các Bác sĩ nhân viên Y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Bệnh viện.

1. Bs Trần Thị Xiếp: giám tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành từ 01/03/2020
2. RMAH ĐEN: giám tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành từ: 01/03/2020
3. Phạm Vũ Trường: Giám tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành từ: 04/03/2020

Long Thành, ngày 02 tháng 03 năm 2020

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC

BS. CKII. Nguyễn Văn Hai